

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26-12-2023

V/v Không công nhận vợ chồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tân Lộc

Ông Lý Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 301/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2023/QĐXX-ST ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Ngọc Q, sinh năm 1995, có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Khu vực 3, phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh Lâm Nhật T, sinh năm 2001, vắng mặt

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2023, chị Trần Ngọc Q trình bày:**

Về hôn nhân: Chị Q và anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2022, có tổ chức lễ cưới nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất hoà về tình cảm, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên hiện tại chị Q đã về nhà cha mẹ ruột sống. Do đó, chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh T là vợ chồng.

Về con chung: Thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trần Lâm Khang H, sinh ngày 07/8/2022, chị Q đang nuôi dạy. Khi ly hôn, chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu H, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Trần Ngọc Q khởi kiện yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng với anh Lâm Nhật T. Do anh chị chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc không công nhận vợ chồng; Anh T có địa chỉ tại ấp 5, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, chị Q có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh T vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Q và anh T theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Q và anh T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2022 nhưng không có đăng ký kết hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị chưa tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 luật Hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14, Điều 53 luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị Trần Ngọc Q và anh Lâm Nhật T là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Q và anh T có 01 con chung tên Trần Lâm Khang H, sinh ngày 07/8/2022 (giới tính nam), đang sống với chị Q. Khi ly hôn chị Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy con chung. Xét thấy, yêu cầu của chị Q là có cơ sở. Bởi vì, cháu H dưới 36 tháng tuổi và đang do chị Q nuôi dạy, việc hoán đổi nuôi con sẽ làm ảnh hưởng đến tình cảm của cháu. Mặt khác, anh T cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Q. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu H cho chị Q nuôi dạy là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Q không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Q xác định chị và anh T không có tài sản chung và nợ chung, không ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Trần Ngọc Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 14, 53, 81, 82, 83 của luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Trần Ngọc Q và anh Lâm Nhật T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Lâm Khang H, sinh ngày 07/8/2022 (giới tính nam) cho chị Q tiếp tục nuôi dạy. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T không trực tiếp nuôi dạy con chung nhưng anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung phù hợp với quy định pháp luật, không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Ngọc Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 26 tháng 10 năm 2023 chị Q có dự nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003958 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Q, anh T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Bảo Trâm